TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **64/**2022/HS-ST
Ngày: 10/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Viển.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hoàng Luật.
2. Bà Trương Thị Lệ Thanh.

Thư ký phiên tòa: Ông Quách Kim Lân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 153/2022/QĐST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Vinh D, sinh năm 1994 tại Lâm Đồng.

Nơi cư trú: Số nhà 203, đường H, tổ 5, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Vinh Q, sinh năm 1970 và bà Gìn Thị Dần, sinh năm 1974; chung sống như vợ chồng với chị Lê Thị Anh Thư, sinh năm 1994 (đã tổ chức đám cưới nhưng chưa đăng ký kết hôn) chưa có con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ từ ngày 28/12/2021 đến ngày 05/01/2022, được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay "có mặt".

- *Bị hại:* Anh Lê Văn H - sinh năm 1981, nơi cư trú: khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1/ Bà Lê Thị B - sinh năm 1948, nơi cư trú: khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai "vắng mặt".

2/ Anh Lê Hoàng T – sinh năm 2001, nơi cư trú: khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai "vắng mặt".

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà Bé, anh Thuận*: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1961, nơi cư trú: khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai "vắng mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Trần Vinh Q – sinh năm 1970, nơi cư trú: tổ 5, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng "vắng mặt"

2/ Chị Lê Thị Anh Thư – sinh năm 1994, nơi cư trú: ấp 3, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai "vắng mặt".

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Ngọc Hiện "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Vinh D có giấy phép lái xe hạng C số 790152250012 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/01/2021, có giá trị sử dụng đến ngày 22/01/2026, được phép điều khiển ô tô tải, máy kéo kéo rơ moóc có trọng tải từ 3500 kg trở lên và xe hạng B1, B2 theo quy định.

Vào khoảng 16 giờ ngày 28/12/2021, Trần Vinh D điều khiển xe ô tô biển số 60H – 039.37 (là xe ô tô tải có trọng tải 14.850 kg) chở hàng hóa là rau, củ, quả từ huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng đi đến huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, D điều khiển xe ô tô đi đến Km 46 + 300m Quốc lộ 20 thuộc khu phố 114, thị trấn Đ với vận tốc khoảng 50 km/h. Lúc này, D quan sát thấy phần đường dành cho các xe đi ngược chiều không có xe ô tô và có các xe mô tô đang đi sát lề đường nên D bật đèn xi nhan, đánh lái điều khiển xe ô tô sang phần đường bên trái theo hướng lưu thông để vượt xe ô tô phía trước. Khi xe ô tô do D điều khiển vượt được gần một nửa chiếc xe ô tô phía trước thì D nhìn thấy có 01 xe mô tô biển số 60P7 – 5313 do anh Lê Văn H đang đi sát phần đường bên phải theo hướng lưu thông của xe mô tô thì bất ngờ đi ra giữa phần đường. Do đang vượt xe phía trước và khoảng cách giữa xe ô tô do D điều khiển và xe mô tô do anh H điều khiển quá gần nên phần bên trái đầu xe ô tô do D điều khiển đã đụng vào xe mô tô biển số 60P7 – 5313 do anh H điều khiển gây ra vụ tai nạn giao thông. Sau khi gây tai nạn giao thông, D đã đến Công an huyện Đ đầu thú; anh Lê Văn H được đưa đi cấp cứu và chết tại Bệnh viện đa khoa khu vực Đ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện như sau:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường cong về bên trái theo hướng Tân Phú – Đ, đường được phân thành 02 chiều đường cho phương tiện lưu thông, có vạch kẻ đường đứt nét màu vàng giữa tim đường. Mặt đường nhựa bằng phẳng, khô ráo, có đèn đường.

Chọn cột báo Km H3/46 làm điểm mốc và chọn lề đường bên phải theo hướng Đ – Tân Phú làm mép đường chuẩn.

- Xe mô tô biển số 60P7-5313: Ngã nghiêng sang trái nằm trên phần đường bên phải theo hướng Đ – Tân Phú. Trục bánh trước và trục bánh sau xe mô tô cách mép đường chuẩn lần lượt là 2m30 và 01m40, đầu xe mô tô hướng về phía Tây – Bắc.

- Xe ô tô tải biển số 60H-039.37: Nằm hoàn toàn bên phần đường bên trái theo hướng Tân Phú – Đ, đầu xe quay về hướng Nam (Đ). Trục bánh trước bên trái và trục bánh sau cùng bên trái của xe ô tô tải cách mép đường chuẩn lần lượt

là 3m15 và 02m90. Trục bánh trước bên trái xe ô tô tải 60H-039.37 cách trục bánh trước xe mô tô 60P7-5313 là 10m90.

- Vết phanh xe ô tô tải biển số 60H-039.37: Gồm vết phanh của bánh sau bên trái và vết phanh của bánh sau bên phải, theo chiều hướng Tân Phú – Đ kéo dài trên mặt đường lần lượt là 12m40 và 13m40 và tiếp giáp với bánh sau bên trái, bánh sau bên phải của xe ô tô tải. Điểm đầu vết phanh bánh sau bên trái ô tô tải cách điểm mốc 08m30, điểm đầu vết phanh bánh sau bên phải cách điểm mốc 09m30.

- Vết cày xe mô tô biển số 60P7-5313: Vết cày dài 09m90 chiều hướng Tân Phú – Đ, không liền nét nằm trên mặt đường. Điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn 02m90, điểm cuối vết cày cách mép đường chuẩn 02m00.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Xe ô tô tải biển số 60H-039.37: Đèn chiếu sáng phía trước bên trái bị bể vỡ bung khỏi vị trí ban đầu; Ốp đèn xi nhan bên trái bị bể vỡ bung khỏi vị trí; Phần ốp cảng trước bên trái đầu xe bị gãy vỡ hoàn toàn; Thanh kim loại bên trong cảng trước bên trái đầu xe bị cong lệch về phía sau; phần cảng trước bên trái đầu xe, đèn chiếu sáng, đèn xi nhan bên trái bị hư hỏng.

- Xe mô tô biển số 60P7-5313: Ốp nhựa đầu đèn bể vỡ hoàn toàn; Đèn chiếu sáng phía trước, đèn xi nhan trước bể vỡ hoàn toàn bung ra khỏi vị trí ban đầu; Ghi đông tay cầm bên trái bị cong xuống phía dưới, lệch về sau; Tay phanh bên phải bị cong xuống phía dưới; Vè chắn bùn phía trước của bánh trước bị gãy vỡ hoàn toàn; Ốp nhựa 2 bên yếm xe gãy vỡ bung ra khỏi vị trí ban đầu; Trục ghi đông tay lái, phuộc giảm sóc phía trước bị xô lệch về sau; Phần kim loại đầu gác chân bên trái và phần kim loại đầu cần đạp số phía trước có dấu vết chà mòn kim loại; Cẳng tay dắt bên trái có dấu vết trầy xước mòn kim loại; Vành bánh xe sau bị cong móp lõm vào trong; hệ thống lái, điều khiển, hệ thống đèn tín hiệu bị hư hỏng hoàn toàn.

Căn cứ bản kết luận giám định số 01/TTĐKXCG ngày 18/01/2022 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Đ – Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Ngoại trừ đèn chiếu sáng phía trước bên trái bể, vỡ hoàn toàn và đèn tín hiệu phía trước bên trái bể, vỡ hoàn toàn. Các hệ thống phanh, hệ thống lái, hệ thống đèn chiếu sáng, tín hiệu, lốp xe bình thường.

- Tốc độ của xe ô tô biển số 60H-039.37 và xe mô tô biển số 60P7-5313 không có cơ sở để xác định.

Hậu quả:

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 367/TT/2022 ngày 25/01/2022 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân chết của anh Lê Văn H như sau: Đa chấn thương.

- Chấn thương sọ não gây vỡ sọ trán trái, chảy máu nội sọ.
- Kết hợp chấn thương gãy xương ngón 3-4 tay trái.
- Kết luận khác: Nồng độ cồn trong máu: 414,40 mg/100ml.

Vật chứng vụ án:

- Xe ô tô biển số 60H-039.37.
- Xe mô tô biển số 60P7-5313.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 25/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Trần Vinh D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Trần Vinh D từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo:

Căn cứ vào bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 28/12/2021, Trần Vinh D (có giấy phép lái xe ô tô hạng C) điều khiển xe ô tô biển số 60H – 039.37 (là xe ô tô tải có trọng tải là 14.850 kg) lưu thông trên Quốc lộ 20 theo hướng Tân Phú – Dầu Giây. Khi đi đến Km 46 + 300m Quốc lộ 20 thuộc khu phố 114, thị trấn Đ, huyện Đ, do vượt xe không đúng quy định nên xe ô tô biển số 60H – 039.37 do D điều khiển đã đụng vào xe mô tô biển số 60P7-5313 do anh Lê Văn H điều khiển đang lưu thông theo chiều ngược lại làm anh H chết tại Bệnh viện đa khoa khu vực Đ. Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Vinh D vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, làm chết 01 người, nên đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều 14. Luật giao thông đường bộ quy định:

Vượt xe

2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải.

…"

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Các loại xe có động cơ được quy định trong Luật giao thông đường bộ là nguồn nguy hiểm cao độ, bị cáo Trần Vinh D khi tham gia giao thông không đi đúng làn đường, phần đường quy định gây tai nạn làm chết 01 người.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tính đúng đắn và hoạt động bình thường của trật tự an toàn giao thông trên địa bàn huyện Đ. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử với mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ,

hậu quả hành vi của bị cáo gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục toàn bộ hậu quả là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm b và điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, là lao động chính trong gia đình, bị cáo là người dân tộc Nùng, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, đại diện hợp pháp bị hại có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sau khi gây tai nạn bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú, bị hại cũng có một phần lỗi do điều khiển xe có nồng độ cồn vượt mức quy định (414,40 mg/100ml) đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, bị hại cũng có một phần lỗi do điều khiển xe có nồng độ cồn vượt mức quy định (414,40 mg/100ml) và không đi sát bên phải theo chiều đi của mình. Mặc khác, bị cáo D có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục là đủ nghiêm.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Vinh Q (là cha ruột của bị cáo Trần Vinh D) đã bồi thường toàn bộ tiền mai táng, tiền sửa chữa xe mô tô biển số 60P7-5313 cho gia đình anh Lê Văn H với tổng số tiền là: 185.000.000 đồng. Gia đình anh H đã làm đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Trần Vinh D và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Xe ô tô biển số 60H-039.37, quá trình điều tra xác định xe ô tô trên là của chị Lê Thị Anh Thư – sinh năm 1994, trú tại ấp 3, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho chủ sở hữu.

- Xe mô tô biển số 60P7-5313, quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là của anh Lê Văn H nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho người đại diện theo ủy quyền của gia đình anh H là ông Nguyễn Văn Hoàng.

[7] Về tài liệu khác: Giấy phép lái xe hạng C số 790152250012 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/01/2021 có giá trị sử dụng đến ngày 22/01/2026 là giấy tờ, tài liệu của bị cáo nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Vinh D phạm tội "**Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**".

Xử phạt: Bị cáo Trần Vinh D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Vinh D cho Ủy ban nhân dân thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thửa thách. Trường hợp bị cáo Trần Vinh D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trả lại cho bị cáo Trần Vinh Q 01 bản chính giấy phép lái xe hạng C số 790152250012 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/01/2021 có giá trị sử dụng đến ngày 22/01/2026 *(giấy tờ hiện đang do Tòa án lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án sẽ tiến hành trao trả cho bị cáo khi án có hiệu lực pháp luật).*

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Bé, anh Thuận, ông Hoàng, chị Thư được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Đ;
- VKSND H.Đ ;
- CCTHADS H.Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Viễn